Ký bởi: Huyện ủy Bác Ái
Cơ quan: Tỉnh ủy Ninh Thuận
Thời gian ký: 25/07/2024

ĐẢNG BỘ TỈNH NINH THUẬN
HUYỆN ỦY BÁC ÁI
*
Số 249-KH/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bác Ái, ngày 25 tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 320-KH/TU ngày 10/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng

---

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 320-KH/TU ngày 10/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận thực hiện Chỉ thị số số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng, Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành kế hoạch tổ chức Đại hội đảng bộ các cấp trong huyện, nhiệm kỳ 2025-2030, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, nhằm tạo sự đoàn kết, thống nhất cao về nhận thức và hành động của các cấp uỷ đảng; đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết đại hội của cấp mình nhiệm kỳ 2020-2025; xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cho nhiệm kỳ 2025-2030 và bầu cử cấp uỷ khóa mới. Các cấp uỷ, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội đảng bộ, chi bộ các cấp theo mục đích, yêu cầu sau:

1. Tổ chức quán triệt, nghiên cứu, học tập nghiêm túc Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 14/6/2024 của Bộ Chính trị; nắm vững các yêu cầu, nội dung được nêu trong Chỉ thị của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 320-KH/TU ngày 10/7/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Ninh Thuận, Kế hoạch này và triển khai, tổ chức thực hiện có chất lượng, hiệu quả.

2. Công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội XIV của Đảng phải bảo đảm ổn định, an toàn, chất lượng, hiệu quả, đúng tiến độ, thời gian theo quy định.

3. Phát huy dân chủ, đoàn kết đi đôi với giữ vững nguyên tắc, siết chặt kỷ luật, kỷ cương; đề cao trách nhiệm của các cấp uỷ, tổ chức đảng, trước hết là người đứng đầu trong việc triển khai, đôn đốc, kiểm tra và tổ chức thực hiện.

4. Công tác nhân sự phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp của cấp ủy các cấp và đề cao vai trò, trách nhiệm của tập thể lãnh đạo và người đứng đầu theo quy định. Bảo đảm sự kế thừa, đổi mới và phát triển của đội ngũ cán bộ; đề cao, coi trọng chất lượng, có số lượng và cơ cấu hợp lý. Cấp ủy khóa mới phải thật sự là trung tâm đoàn kết, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có tầm nhìn, tư duy đổi mới, gắn bó mật thiết với Nhân dân; có năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu cao, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn phát triển mới để thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

5. Trong quá trình chuẩn bị và tiến hành đại hội phải coi trọng lãnh đạo, chỉ đạo hoàn thành tốt các nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị gắn với đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước; tập trung giải quyết, xử lý kịp thời, có hiệu quả những hạn chế, bất cập, yếu kém, những vấn đề tồn đọng kéo dài, gây bức xúc mà cán bộ, đảng viên, Nhân dân quan tâm.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức quán triệt, nghiên cứu, học tập Chỉ thị của Bộ Chính trị

- Đối với cấp huyện và cấp cơ sở: hoàn thành ***trong giữa tháng 7/2024*** (đã hoàn thành).

2. Nội dung đại hội đảng bộ các cấp

Đại hội đảng bộ các cấp thực hiện 4 nội dung sau: (1) Tổng kết thực hiện nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của nhiệm kỳ 2025-2030; (2) Thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIV của Đảng và văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên trực tiếp; (3) Bầu ban chấp hành đảng bộ, chi bộ nhiệm kỳ 2025-2030 (những chi bộ chưa đủ số lượng đảng viên để bầu ban chấp hành thì bầu bí thư, phó bí thư theo quy định của Điều lệ Đảng) ; (4) Bầu Đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên

Những nơi thực sự có khó khăn về công tác chuẩn bị nhân sự, được cấp uỷ có thẩm quyền đồng ý, thì đại hội với 3 nội dun9a3ngg, chưa tiến hành bầu cấp uỷ khóa mới.

3. Chuẩn bị văn kiện đại hội và tổ chức thảo luận

3.1. Dự thảo văn kiện của cấp uỷ trình đại hội gồm 02 báo cáo chủ yếu:

- Báo cáo chính trị: Là báo cáo trung tâm, có vai trò định hướng cho các văn kiện khác; phải đánh giá toàn diện, khách quan, trung thực sát tình hình thực tế, kết quả đạt được, ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm; đồng thời, tiếp thu những quan điểm chỉ đạo, chủ trương, định hướng lớn trong các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, của cấp trên, cũng như điều kiện thực tế địa phương, đơn vị, dự báo được tình hình để đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thiết thực, khả thi, hiệu quả cho nhiệm kỳ 2025-2030, chú ý các

nhiệm vụ, giải pháp đột phá với tầm nhìn dài hạn.

- Báo cáo kiểm điểm của cấp uỷ: Phải có tính chiến đấu, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình; đánh giá đúng, khách quan, toàn diện, trung thực về kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong nhiệm kỳ 2020-2025; kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận Hội nghị Trung ương 4 khoá XI, XII, XIII gắn với việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Quy định những điều đảng viên không được làm và các quy định nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu; chỉ rõ nguyên nhân, nhất là nguyên nhân chủ quan của những hạn chế, khuyết điểm, yếu kém và xác định rõ trách nhiệm của tập thể, cá nhân; đồng thời, phải đề ra kế hoạch, lộ trình, biện pháp hiệu quả nhằm sửa chữa, khắc phục trong nhiệm kỳ 2025-2030.

3.2. Việc xây dựng, đóng góp ý kiến vào văn kiện

- Quá trình xây dựng dự thảo văn kiện đại hội phải phát huy dân chủ, trí tuệ của tập thể, dành thời gian hợp lý để tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các cấp uỷ, tổ chức đảng trực thuộc; có hình thức phù hợp, thiết thực để lấy ý kiến các đồng chí cán bộ nguyên lãnh đạo, giới trí thức, nhà khoa học (nếu có) và ý kiến tham gia, góp ý, hiến kế của cán bộ, đảng viên, Nhân dân. Có kế hoạch tuyên truyền về dự thảo báo cáo chính trị trên các phương tiện thông tin đại chúng để Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến. Các cấp ủy chuẩn bị dự thảo nghị quyết đại hội để đại hội thảo luận, quyết định.

- Đại hội các cấp phải dành thời gian thỏa đáng, phát huy dân chủ, trí tuệ tập thể, đề cao trách nhiệm của đại biểu; trong thảo luận cần hết sức cầu thị, lắng nghe, tôn trọng ý kiến lẫn nhau, tạo sự đoàn kết, thống nhất cao, nhất là đối với những vấn đề mới, vấn đề khó.

3.3. Về các hình thức tổ chức hội nghị thảo luận dự thảo các văn kiện

Căn cứ yêu cầu, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh uỷ; các cấp uỷ, tổ chức đảng tổ chức hội nghị thảo luận, đóng góp vào dự thảo văn kiện đại hội đảng bộ cấp trên và của cấp mình, cụ thể:

Đại hội cấp cơ sở thảo luận dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng; dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025-2030 và của cấp mình. Đối với Đại hội Đảng bộ huyện, thảo luận dự thảo văn kiện Đại hội lần thứ XIV của Đảng; dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và của cấp mình.

- Đối với cấp cơ sở

+ Tổ chức hội nghị chi, đảng bộ cơ sở; hội nghị của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp xã; hội nghị các tổ chức chính trị - xã hội của cơ quan, đơn vị, địa phương thảo luận tham gia ý kiến vào các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, dự thảo văn kiện Đại hội đảng bộ huyện lần thứ XV và của cấp mình.

+ Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các hội nghị, cấp ủy cơ sở tổng hợp trình đại hội cấp mình thảo luận thông qua và báo cáo lên đảng bộ huyện.

- Đối với huyện

+ Bằng hình thức thích hợp lấy ý kiến đóng góp của các sở, ngành, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và định hướng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong nhiệm kỳ 2025-2030, gắn kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện với định hướng phát triển của các ngành trong Tỉnh. *(Giao Tiểu ban Nội dung chỉ đạo Tổ chuyên đề Kinh tế - Xã hội tham mưu thực hiện)*

+ Tổ chức hội nghị cán bộ và hội nghị Mặt trận, các tổ chức chính trị - xã hội để thảo luận tham gia đóng góp ý kiến vào các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng, dự thảo văn kiện Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XV và dự thảo văn kiện Đại hội huyện lần thứ XV.

- Thành phần hội nghị cán bộ gồm: Các đồng chí trong Ban Chấp hành Đảng bộ huyện; trưởng, phó ban ngành, Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội huyện; Bí thư, Phó bí thư các chi, đảng bộ cơ sở trực thuộc, Chủ tịch HĐND, UBND các xã. *(Giao Văn phòng Huyện ủy tham mưu thực hiện)*.

- Thành phần hội nghị Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội: Tùy hình thức phù hợp, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức lấy ý kiến đóng góp trong các thành phần: Cán bộ nguyên lãnh đạo UBMTTQVN huyện và các tổ chức chính trị - xã hội huyện qua các thời kỳ, trí thức (nếu có); cán bộ lãnh đạo các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc huyện *(Giao Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện chủ trì tham mưu thực hiện)*.

+ Trên cơ sở ý kiến đóng góp của các chi, đảng bộ cơ sở và ý kiến của các hội nghị được tổ chức, Ban Thường vụ Huyện ủy tổng hợp trình Đại hội Đảng bộ huyện thông qua và báo cáo lên Đảng bộ tỉnh.

* Lưu ý: Trong thảo luận các dự thảo văn kiện cần phát huy dân chủ, coi trọng quyền phát biểu ý kiến của đại biểu, khuyến khích tranh luận thẳng thắn, tự phê bình và phê bình nghiêm túc. Chủ trì các hội nghị quy định thời gian để mỗi đại biểu phát biểu ý kiến (từ 10-15 phút), tập trung vào những vấn đề trọng tâm, đề xuất giải pháp đột phá, ngắn gọn, có chất lượng.

4. Về công tác chuẩn bị nhân sự và bầu cử cấp uỷ

4.1. Tiêu chuẩn cấp uỷ viên

Việc lựa chọn, giới thiệu nhân sự cấp uỷ khóa mới phải quán triệt sâu sắc Nghị quyết số 26-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng và tiêu chuẩn cán bộ nêu tại Quy định số 89-QĐ/TW ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị, Quy định số 48-QĐ/TU ngày 26/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Quy định số 09-QĐ/HU

ngày 09/3/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy và các quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Tiêu chuẩn chung và tiêu chuẩn cụ thể nêu tại *Phụ lục 1*, Kế hoạch này.

4.2. Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Thời điểm tính độ tuổi tham gia cấp ủy *(là thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp)*: Cấp cơ sở tháng 4/2025; cấp huyện tháng 6/2025.

Thời điểm tính độ tuổi tham gia chức danh lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân: tháng 5/2026.

Thời điểm tính độ tuổi tham gia các chức danh lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là thời điểm đại hội ở các cấp của mỗi tổ chức.

4.3. Độ tuổi tham gia cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội

Những đồng chí lần đầu tham gia cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phải còn thời gian công tác ít nhất trọn 1 nhiệm kỳ trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp, thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức theo quy định tại Điểm 4.2 nêu trên.

Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp uỷ phải còn thời gian công tác ít nhất từ 1/2 nhiệm kỳ *(30 tháng)* trở lên tại thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội đảng bộ ở mỗi cấp *(Phụ lục 2)*.

Cán bộ tái cử cấp ủy thì được tái cử các chức danh chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội nhưng phải còn thời gian công tác ít nhất 18 tháng trở lên tại thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức. Thời điểm bầu cử hoặc đại hội của mỗi tổ chức theo quy định tại Điểm 4.2 nêu trên.

4.4. Cơ cấu, số lượng cấp uỷ viên, uỷ viên thường vụ và phó bí thư cấp uỷ

(1) Cơ cấu cấp uỷ:

- Phải bảo đảm sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của cấp uỷ đối với những địa bàn, lĩnh vực quan trọng; coi trọng chất lượng, không vì cơ cấu mà hạ thấp tiêu chuẩn; thực hiện chủ trương không nhất thiết địa phương, ban, ngành nào cũng phải có người tham gia cấp uỷ; quy định thống nhất những chức danh có cơ cấu "cứng" tham gia ban thường vụ, số chức danh còn lại do cấp uỷ quyết định theo yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ của địa phương, đơn vị.

- Việc chuẩn bị nhân sự cần kết hợp hài hòa giữa nguồn nhân sự tại chỗ với việc điều động, luân chuyển cán bộ từ nơi khác đến. Các địa phương, đơn vị có cơ cấu cấp uỷ nhưng chưa chuẩn bị được nhân sự tại chỗ, thì cấp uỷ cấp trên trực tiếp xem xét, điều động nhân sự từ nơi khác có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, đáp ứng yêu

cầu nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị để giới thiệu, chỉ định tham gia cấp ủy hoặc bổ sung sau đại hội.

- Cơ bản thực hiện bố trí bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch Hội đồng nhân dân ở các cấp. Thực hiện bố trí bí thư cấp uỷ đồng thời là chủ tịch Ủy ban nhân dân ở cấp xã đối với những nơi có đủ điều kiện (địa phương có quy mô hợp lý; nhân sự có phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ được giao). *Giao Ban Tổ chức Huyện ủy tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy đồng ý trước khi thực hiện.*

- Thực hiện chủ trương bố trí bí thư cấp uỷ huyện không là người địa phương *(hoàn thành 100%)* theo Kế hoạch chỉ đạo của Tỉnh gắn với việc sử dụng, bố trí hài hòa nguồn cán bộ tại chỗ trong quy hoạch; khuyến khích thực hiện ở cấp xã và các chức danh khác.

- Phân công, bố trí công tác mới hoặc giới thiệu ứng cử ở địa phương, cơ quan, đơn vị khác đối với các đồng chí bí thư cấp ủy cấp xã và các chức danh khác đã giữ chức vụ quá 2 nhiệm kỳ liên tiếp *(từ 8 năm trở lên)* tại một địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Phấn đấu đạt tỉ lệ cấp uỷ viên nữ từ 15% trở lên và có cán bộ nữ trong ban thường vụ; phấn đấu tỉ lệ cán bộ trẻ *(dưới 42 tuổi đối với cấp huyện; dưới 40 tuổi đối với cấp xã)* từ 10% trở lên *(tính cho cả nhiệm kỳ)*; tỷ lệ cấp uỷ viên là người dân tộc thiểu số đạt tối thiểu cấp huyện 35%, cấp xã 50%. Cấp uỷ và người đứng đầu các cấp có thẩm quyền phải có trách nhiệm, chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể để đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, điều động, đề bạt, bố trí cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ người dân tộc thiểu số vào các chức danh có cơ cấu tham gia cấp uỷ khóa mới theo quy định.

- Phấn đấu đổi mới không dưới 1/3 tổng số cấp uỷ viên trong mỗi nhiệm kỳ. Thực hiện cơ cấu ba độ tuổi trong cấp uỷ các cấp và phấn đấu thực hiện trong ban thường vụ, thường trực cấp uỷ.

- Vào đầu nhiệm kỳ, những nơi nào chưa bầu đủ số lượng, tỉ lệ, cơ cấu cấp uỷ thì trong nhiệm kỳ phải chủ động chuẩn bị nhân sự để kiện toàn, bổ sung theo quy định.

- Đảng ủy Quân sự, Công an huyện thực hiện theo các quy định, hướng dẫn của ngành cấp trên.

(2) Số lượng cấp uỷ viên, uỷ viên ban thường vụ và phó bí thư cấp uỷ:

- Số lượng cấp uỷ viên, ủy viên ban thường vụ và phó bí thư cấp ủy các cấp quy định tại *Phụ lục 3*.

- Căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện và tình hình đội ngũ cán bộ, đại hội quyết định số lượng cấp uỷ viên; cấp uỷ khóa mới quyết định số lượng uỷ viên ban thường vụ, phó bí thư cấp uỷ trên cơ sở quy định khung của cấp ủy có thẩm quyền.

4.5. Quy trình nhân sự cấp uỷ

Quy trình nhân sự, gồm: *(1)* Quy trình giới thiệu nhân sự tái cử cấp uỷ, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp uỷ. *(2)* Quy trình giới thiệu nhân sự lần đầu tham gia cấp uỷ, ban thường vụ, phó bí thư, bí thư cấp uỷ *(Phụ lục 4)*.

4.6. Thực hiện bầu cử trong Đại hội

- Việc bầu cử ban chấp hành, ban thường vụ, bí thư, phó bí thư, uỷ ban kiểm tra và chủ nhiệm uỷ ban kiểm tra cấp uỷ các cấp thực hiện theo Quy chế bầu cử trong Đảng.

- Thực hiện thí điểm bầu bí thư cấp uỷ tại đại hội đối với cấp xã ở những nơi có đủ điều kiện *(nội bộ đoàn kết, thống nhất; nhân sự có phẩm chất, năng lực, uy tín, có khả năng đáp ứng tốt yêu cầu, nhiệm vụ được giao). (Theo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy)*.

- Đối với nơi đại hội trực tiếp bầu bí thư cấp uỷ, thì đại hội phải thực hiện việc lấy phiếu giới thiệu nhân sự bí thư cấp uỷ trong số các đồng chí vừa trúng cử vào cấp uỷ khóa mới. Trường hợp đại hội giới thiệu nhân sự khác với phương án nhân sự đã được cấp uỷ có thẩm quyền phê duyệt, thì không tiến hành bầu cử và phải báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến chỉ đạo.

5. Cơ cấu, số lượng đại biểu và việc bầu đại biểu dự đại hội cấp trên

- Số lượng đại biểu đại hội đảng bộ các cấp như sau:

(1) Đại hội Đảng bộ huyện 200 đại biểu.

(2) Đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên thì tiến hành đại hội đảng viên; có từ 200 đảng viên trở lên thì tiến hành đại hội đại biểu, số lượng đại biểu không quá 70. Trường hợp đảng bộ cơ sở có dưới 200 đảng viên nếu có khó khăn về điều kiện tổ chức đại hội đảng viên và được Ban Thường vụ Huyện ủy đồng ý, thì tổ chức đại hội đại biểu, số lượng đại biểu do Ban Thường vụ Huyện ủy quyết định nhưng không quá 60.

- Cơ cấu đại biểu cơ bản giữ ổn định số lượng, cơ cấu đại biểu ở khối địa phương và bảo đảm có từ 1 đến 2 đại biểu ở ngành, lĩnh vực quan trọng *(không tính đại biểu đương nhiên)* để nâng cao chất lượng thảo luận tại đại hội.

- Việc bầu đoàn đại biểu dự đại hội đảng bộ cấp trên phải căn cứ vào Điều lệ Đảng, Quy chế bầu cử trong Đảng và hướng dẫn của cấp uỷ cấp trên trực tiếp về số lượng, cơ cấu đại biểu đại hội đảng bộ các cấp.

- Đại hội đảng bộ các cấp được bầu một số đại biểu dự khuyết để thay thế đại biểu chính thức vắng mặt; số lượng đại biểu dự khuyết do đại hội quyết định.

6. Thời gian và nội dung chuẩn bị tiến hành đại hội đảng bộ các cấp

6.1. Thời gian tiến hành đại hội

- Đại hội chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở không quá 01 ngày; ***bắt đầu từ tháng 01/2025 và hoàn thành trong tháng 02/2025.***

- Đại hội Chi bộ cơ sở không quá 1,5 ngày; Đại hội đảng viên hoặc đại hội đại biểu cấp cơ sở không quá 02 ngày; ***bắt đầu từ tháng 4/2025 và hoàn thành trong tháng 5/2025.***

- Đại hội Đảng bộ huyện không quá 03 ngày; ***hoàn thành trong tháng 7/2025.***

- Thời gian họp trù bị được tính vào thời gian tiến hành đại hội, đối với Đại hội Chi bộ cơ sở, Đảng bộ cơ sở, Đảng bộ huyện không quá 1/2 ngày.

- Thời gian tổ chức đại hội điểm: Chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở ***vào đầu tháng 01/2025***; Chi bộ cơ sở và Đảng bộ cơ sở ***trong tháng 3/2025.***

- Dừng việc bổ sung cấp uỷ viên và uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ nhiệm kỳ 2020-2025 trước 6 tháng tính đến thời điểm bắt đầu tổ chức đại hội ở mỗi cấp. Trường hợp đặc biệt do cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

6.2. Tổ chức Đại hội điểm, thí điểm

- Chọn Chi bộ Dân vận - Mặt trận thực hiện Đại hội điểm Chi bộ cơ sở để rút kinh nghiệm; ***thời gian Đại hội trong tháng 03/2025.***

- Chọn Đảng bộ xã Phước Tiến thực hiện Đại hội điểm Đảng bộ cơ sở để rút kinh nghiệm; ***thời gian Đại hội trong tháng 3/2025.***

- Đại hội thí điểm trực tiếp bầu bí thư cấp ủy: Theo Kế hoạch của Ban Thường vụ Tỉnh ủy. ***Thời gian Đại hội vào cuối tháng 3/2025.***

6.3. Thời gian và nội dung cụ thể

**** Từ tháng 7/2024 đến tháng 9/2024***

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức Hội nghị cán bộ chủ chốt huyện để quán triệt Chỉ thị, các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Kế hoạch, văn bản của Tỉnh ủy, Huyện ủy có liên quan đến công tác tổ chức đại hội đảng bộ các cấp, công tác nhân sự đại hội, công tác kiểm tra giám sát, công tác tuyên truyền, công tác bảo vệ chính trị nội bộ…

- Các cấp ủy đảng hoàn thành việc rà soát, bổ sung quy hoạch cấp ủy, ban thường vụ, cán bộ chủ chốt các cấp để làm cơ sở cho chuẩn bị nhân sự đại hội (*Lưu ý:* Rà soát, bổ sung nguồn cán bộ nữ, cán bộ trẻ, cán bộ dân tộc thiểu số bảo đảm tỷ lệ, cơ cấu theo định hướng).

- Căn cứ Chỉ thị của Bộ Chính trị , Kế hoạch của Tỉnh ủy, Huyện ủy; Đảng ủy cơ sở thành lập các Tiểu ban chuẩn bị đại hội của cấp ủy; tổ chức quán triệt, hướng

dẫn đại hội đối với chi bộ trực thuộc; Chi bộ cơ sở, Đảng bộ cơ sở xây dựng kế hoạch, chuẩn bị dự thảo văn kiện và công tác nhân sự đại hội chi bộ, đảng bộ cấp mình; Đảng bộ cơ sở phân công Ủy viên Ban Thường vụ và cấp ủy viên chỉ đạo việc chuẩn bị dự thảo văn kiện và chỉ đạo công tác nhân sự đại hội chi bộ trực thuộc.

- Huyện ủy xây dựng kế hoạch, chuẩn bị dự thảo văn kiện và công tác nhân sự đại hội; phân công Ủy viên Ban Thường vụ, Huyện ủy viên và lãnh đạo các cơ quan Ban Đảng huyện chỉ đạo việc chuẩn bị dự thảo văn kiện và chỉ đạo công tác nhân sự đại hội chi bộ, đảng bộ cơ sở.

**** Từ tháng 10/2024 đến tháng 12/2024***

- Chỉ đạo kiểm điểm tự phê bình và phê bình đối với tập thể và cá nhân các cấp trước thời gian đại hội cấp mình (Lưu ý: đánh giá kỹ cán bộ cấp uỷ đương nhiệm và dự nguồn cấp ủy các cấp để làm cơ sở cho công tác chuẩn bị nhân sự).

- Ban Chấp hành Đảng bộ cơ sở quyết định việc phân bổ đại biểu chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở đi dự đại hội cấp mình.

- Ban Thường vụ Huyện ủy trình hội nghị Huyện ủy quyết định phân bổ đại biểu chi bộ cơ sở, đảng bộ cơ sở đi dự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XV.

**** Từ tháng 01/2025 đến cuối tháng 6/2025***

- Chỉ đạo và tiến hành đại hội các chi bộ trực thuộc đảng bộ cơ sở, ***bắt đầu từ tháng 01/2025 và hoàn thành trong tháng 02/2025.***

- Cấp ủy cơ sở chỉ đạo tổ chức các hội nghị thảo luận các dự thảo văn kiện Đại hội XIV của Đảng , văn kiện Đại hội đảng bộ huyện và của cấp mình. ***Hoàn thành trong tháng 02/2025.***

- Cấp ủy các cấp chỉ đạo giải quyết dứt điểm các vấn đề về mất đoàn kết nội bộ, đơn thư khiếu nại, tố cáo hoặc cán bộ vi phạm kỷ luật...; bố trí, điều động, luân chuyển cán bộ theo định hướng cơ cấu; thay thế cán bộ không bảo đảm tiêu chuẩn trước khi tiến hành Đại hội. ***Cấp cơ sở hoàn thành trong tháng 01/2025, cấp huyện hoàn thành trong tháng 3/2025.***

- Ban Thường vụ Huyện ủy xét duyệt nội dung Đại hội, cho ý kiến số lượng cấp ủy viên và nhân sự cấp ủy cơ sở. Trên cơ sở đó chỉ đạo cấp ủy cơ sở bổ sung hoàn chỉnh trước khi tổ chức Đại hội. Ấn định thời gian Đại hội các chi, đảng bộ cơ sở***. Hoàn thành trong tháng 02/2025.***

- Ban Thường vụ Huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện tổ chức các hội nghị thảo luận, góp ý kiến vào văn kiện Đại hội XIV của Đảng, văn kiện Đại hội đảng bộ tỉnh, huyện; UBND huyện tổ chức lấy ý kiến đóng góp của các sở, ngành, đoàn thể cấp tỉnh về mục tiêu, nhiệm vụ và định hướng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của huyện trong nhiệm kỳ tới, gắn kế hoạch phát triển kinh tế - xã

hội của huyện với định hướng phát triển của các ngành trong Tỉnh. ***Hoàn thành trong tháng 3/2025.***

- Chậm nhất ngày 15/3/2025, cấp ủy cơ sở hoàn thành cơ bản về Đề án nhân sự cấp ủy khóa mới, nhiệm kỳ 2025 - 2030, văn kiện đại hội, chương trình đại hội, cơ sở vật chất phục vụ đại hội; bổ sung, hoàn chỉnh theo sự chỉ đạo của Huyện ủy (nếu có).

- Ban Thường vụ Huyện ủy phân công các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, Huyện ủy viên, lãnh đạo các Ban đảng Huyện ủy kiểm tra công tác chuẩn bị đại hội các đảng bộ cơ sở. ***Hoàn thành trong tháng 3/2025.***

- Đại hội điểm Chi bộ cơ sở, Đảng bộ cơ sở; ***hoàn thành trong tháng 3/2025.*** Các Chi bộ cơ sở, Đảng bộ cơ sở còn lại tiến hành Đại hội ***từ tháng 4/2025 và hoàn thành trong tháng 5/2025*** và báo cáo kết quả Đại hội về Huyện ủy. Huyện ủy rút kinh nghiệm việc lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị và tiến hành đại hội cấp cơ sở và tổng hợp báo cáo kết quả về Tỉnh ủy.

- Đại hội thí điểm trực tiếp bầu bí thư cấp ủy (nếu có) theo Kế hoạch của Tỉnh ủy. ***Hoàn thành cuối tháng 3/2025.***

- ***Trong tháng 4/2025***: Ban Thường vụ Huyện ủy hoàn thành Đề án nhân sự và thực hiện quy trình nhân sự cấp ủy huyện khóa XV, văn kiện Đại hội,.. trình Ban Chấp hành Đảng bộ huyện thông qua, báo cáo Tỉnh ủy.

- ***Trong tháng 5/2025:*** Ban Thường vụ Huyện ủy tiếp thu, bổ sung hoàn chỉnh văn kiện, Đề án nhân sự cấp ủy huyện khóa XV theo sự chỉ đạo của Tỉnh ủy *(nếu có)*… trình Ban chấp hành Đảng bộ huyện xem xét thông qua.

**** Trong tháng 7/2025:*** Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XV, nhiệm kỳ 2025 - 2030 và báo cáo kết quả Đại hội về Tỉnh ủy.

7. Việc phân công, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ sau Đại hội

- Thực hiện việc phân công cấp uỷ viên khóa mới ngay sau đại hội theo phương án nhân sự đại hội và yêu cầu tình hình thực tiễn.

- Đối với cán bộ không tái cử *(cấp huyện, cấp xã)*, nhưng còn thời gian công tác từ 24 tháng đến dưới 30 tháng, nếu còn đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, sức khỏe và có nguyện vọng công tác, thì xem xét, bố trí công việc phù hợp *(trừ cán bộ có nguyện vọng nghỉ hưu sớm, thì cho nghỉ hưu trước tuổi nhưng không bị trừ tỉ lệ lương hưu do việc nghỉ hưu trước tuổi và được hưởng trợ cấp một lần theo quy định của pháp luật)*. Cán bộ còn dưới 24 tháng mới đến tuổi nghỉ hưu, nếu địa phương, cơ quan, đơn vị có khó khăn, không thể sắp xếp, bố trí, thì cần chủ động làm tốt công tác tư tưởng, động viên cán bộ nghỉ công tác, cơ bản giữ nguyên chế độ và chờ

đủ tuổi nghỉ hưu. Cán bộ không đủ tuổi tái cử hoặc có nguyện vọng nghỉ hưu trước tuổi, thì kịp thời giải quyết chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.

- Cán bộ ở cấp xã không tái cử thực hiện theo Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI và quy định của pháp luật.

- Về thời điểm thôi giữ chức vụ lãnh đạo hội đồng nhân dân, uỷ ban nhân dân và các chức danh lãnh đạo có cơ cấu cấp uỷ nhưng không tham gia cấp uỷ nhiệm kỳ 2025 - 2030 thực hiện như sau:

Cán bộ đến tuổi nghỉ hưu sau đại hội hoặc còn tuổi công tác nhưng không tham gia cấp uỷ cấp huyện, cấp xã thì cho thôi giữ các chức vụ lãnh đạo, quản lý ngay sau đại hội hoặc vào phiên họp thường kỳ gần nhất của hội đồng nhân dân sau đại hội. Riêng đối với các chức danh lãnh đạo hội đồng nhân dân, nếu nhân sự được chuẩn bị thay thế chưa là đại biểu hội đồng nhân dân, thì để cán bộ đương nhiệm tiếp tục giữ chức vụ đến hết nhiệm kỳ 2021 - 2026.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cấp ủy trực thuộc Huyện ủy tổ chức quán triệt Chỉ thị của Bộ Chính trị, Kế hoạch của Tỉnh ủy và Kế hoạch này; xây dựng kế hoạch thực hiện ở cấp mình; lãnh đạo, chỉ đạo công tác chuẩn bị đại hội đối với các chi bộ trực thuộc; làm tốt công tác chính trị, tư tưởng, đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền gắn với các phong trào thi đua yêu nước, lập thành tích chào mừng đại hội đảng bộ các cấp và kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm 2025.

2. Các cấp ủy thành lập các Tiểu ban giúp việc chuẩn bị và tổ chức đại hội; phân công Ủy viên thường vụ và cấp ủy viên chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra chi bộ, đảng bộ trực thuộc; tổ chức đại hội điểm để rút kinh nghiệm; chủ động nắm tình hình, kịp thời có biện pháp xử lý, tháo gỡ đối với các tổ chức đảng có khó khăn hoặc có vấn đề phức tạp nảy sinh.

Ban Thường vụ cấp ủy cấp dưới báo cáo Ban Thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp việc chuẩn bị văn kiện và đề án nhân sự cấp uỷ khóa mới, khi được ban thường vụ cấp ủy cấp trên trực tiếp đồng ý mới tiến hành đại hội. Ban Thường vụ Huyện ủy cho ý kiến về dự thảo các văn kiện, đề án nhân sự cấp ủy trực thuộc Huyện ủy và phân công Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra việc chuẩn bị, dự và chỉ đạo đại hội các chi, đảng bộ trực thuộc.

3. Căn cứ Kế hoạch này, các Tiểu ban Nội dung, Nhân sự, Phục vụ Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XV rà soát, điều chỉnh kế hoạch của từng Tiểu ban bảo đảm phù hợp với thời gian quy định; chủ động thực hiện các nhiệm vụ được giao đạt chất lượng, hiệu quả.

4. Sau đại hội, cấp uỷ khóa mới tổ chức tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội; tiến hành kiện toàn ngay các chức danh lãnh đạo cơ

quan nhà nước nhiệm kỳ 2021-2026, đồng thời chuẩn bị nhân sự lãnh đạo Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2026 - 2031, nhân sự lãnh đạo Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo quy định. Xây dựng Quy chế làm việc, chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện nghị quyết Đại hội.

5. Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, các ban đảng huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội huyện; các cấp uỷ, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị chỉ đạo, hướng dẫn các văn bản liên quan đến chế độ, chính sách đối với cán bộ không đủ tuổi tái cử; chỉ đạo triển khai thực hiện chính sách của cấp trên về xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo cấp uỷ, quản lý các cấp có đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm, đổi mới, sáng tạo vì lợi ích chung.

6. Ban Tổ chức Huyện ủy chủ trì, phối hợp với Văn phòng Huyện ủy và các ban đảng Huyện ủy có liên quan tham mưu Ban Thường vụ Huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo hoặc hướng dẫn công tác chuẩn bị và tổ chức đại hội đảng bộ các cấp. Các ban đảng Huyện uỷ, Văn phòng Huyện ủy theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình hướng dẫn, theo dõi, tuyên truyền, kiểm tra, đôn đốc việc chuẩn bị và tổ chức đại hội chi bộ, đảng bộ các cấp; tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy.

Kế hoạch này được quán triệt đến cấp uỷ, tổ chức đảng các cấp trong toàn Đảng bộ huyện.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
HUYỆN ỦY BÁC ÁI
ĐẢNG BỘ TỈNH NINH THUẬN

Mẫu Thái Phương

- Nơi nhận:
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy,
- Các ban đảng Tỉnh ủy,
- Văn phòng Tỉnh ủy,
} báo cáo
- Đ/c Nguyễn Long Biên, UVTV Tỉnh ủy phụ trách;
- TT. HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện,
- Các ban Đảng, Đoàn thể huyện,
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện,
- Các Tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc,
- Các đồng chí Huyện uỷ viên,
- Lưu Văn phòng Huyện uỷ.

PHỤ LỤC 1

TIÊU CHUẨN CẤP ỦY VIÊN CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025 - 2030

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số -KH/HU ngày __/__/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

---

1. Tiêu chuẩn chung

Tiêu chuẩn cấp uỷ viên các cấp cơ bản thực hiện theo Quy định số 89-QĐ/TW, ngày 04/8/2017 của Bộ Chính trị khoá XII; trong đó, nhấn mạnh một số tiêu chuẩn sau:

(1) Có bản lĩnh chính trị vững vàng, tuyệt đối trung thành với lợi ích của Đảng, Nhà nước và của Nhân dân; kiên định chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối đổi mới của Đảng, mục tiêu độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Kiên quyết đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước.

(2) Có phẩm chất đạo đức, lối sống gương mẫu, trong sáng; thực hiện nghiêm quy định của Đảng, nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; có ý thức tổ chức kỷ luật và tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, giữ gìn sự đoàn kết nội bộ; cần, kiệm, liêm chính, chí công vô tư; kê khai tài sản, thu nhập trung thực, minh bạch; không cơ hội, tham vọng quyền lực, cục bộ, bè phái, tham nhũng, tiêu cực, "lợi ích nhóm",... Không để vợ hoặc chồng, con, người thân lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi.

(3) Có năng lực cụ thể hóa và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; có tư duy đổi mới, tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học, hiệu quả; nói đi đôi với làm, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm; có thành tích, kết quả công tác và "sản phẩm" cụ thể trong địa bàn, lĩnh vực công tác được giao.

(4) Có trình độ chuyên môn, lý luận chính trị, quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ được giao và theo quy định của Đảng, Nhà nước; trình độ tin học, ngoại ngữ cần thiết và phù hợp.

(5) Cán bộ được giới thiệu để bầu tham gia cấp uỷ, các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội *(chức vụ cao hơn)*, nhìn chung phải có thời gian giữ chức vụ đang đảm nhiệm hoặc chức vụ tương đương ít nhất là 2 năm (24 tháng); trường hợp đặc biệt có thời gian giữ chức

vụ ít nhất là 1 năm (12 tháng), do cấp uỷ có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ xem xét, quyết định.

(6) Đủ sức khoẻ để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm tuổi bổ nhiệm, giới thiệu ứng cử theo quy định của Đảng.

2. Tiêu chuẩn cụ thể

- Tiêu chuẩn Ủy viên Ban thường vụ Huyện ủy và các chức danh lãnh đạo cấp ủy, cơ quan nhà nước huyện (Bí thư, Phó bí thư Huyện ủy; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân): Thực hiện theo Quy định số 48-QĐ/TU ngày 26/02/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về khung tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ diện Ban Thường vụ Tỉnh ủy quản lý.

- Tiêu chuẩn các chức danh Ủy viên Ban chấp hành Đảng bộ huyện; Bí thư, Phó bí thư Đảng ủy; Chủ tịch, Phó chủ tịch Hội đồng nhân dân; Chủ tịch, Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân xã: Thực hiện theo Quy định số 09-QĐ/HU ngày 09/3/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiêu chuẩn chức danh, tiêu chí đánh giá cán bộ thuộc diện Ban Thường vụ Huyện uỷ quản lý.

- *Tiêu chuẩn cấp ủy viên, uỷ viên ban thường vụ cấp ủy cơ sở:* Bảo đảm đầy đủ các tiêu chuẩn chung và điều kiện, tiêu chuẩn chức danh theo quy định của Chính phủ, Bộ, ban, ngành Trung ương và Ủy ban nhân dân tỉnh.

———————

PHỤ LỤC 2

ĐỘ TUỔI CẤP ỦY VIÊN NHIỆM KỲ 2025 - 2030

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số -KH/HU ngày __/__/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

---

1. Những đồng chí lần đầu tham gia cấp ủy

1.1. Đối với cấp huyện: Nam sinh từ tháng 6/1968, nữ sinh từ tháng 02/1972 trở lại đây (trường hợp cán bộ nữ được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 6/1970 trở lại đây).

1.2. Đối với cấp xã:

- *Cán bộ, công chức cấp xã (theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ)*: Nam sinh từ tháng 4/1968, nữ sinh từ tháng 01/1972 trở lại đây.

- *Trưởng công an cấp xã:* Còn thời gian công tác ít nhất 5 năm (60 tháng) theo quy định về độ tuổi nghỉ hưu nêu tại Luật Công an nhân dân (sửa đổi, bổ sung năm 2023).

- *Cán bộ hoạt động không chuyên trách:* Thực hiện theo tinh thần Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI. Tuổi lần đầu tham gia cấp ủy không quá 63 tuổi, tính đến thời điểm tổ chức đại hội.

2. Những đồng chí được giới thiệu tái cử cấp uỷ

2.1. Đối với cấp huyện: Nam sinh từ tháng 3/1966, nữ sinh từ tháng 8/1970 trở lại đây *(trường hợp cán bộ nữ được nghỉ hưu ở độ tuổi 60 theo quy định của pháp luật, thì sinh từ tháng 12/1967 trở lại đây).*

2.2. Đối với cấp xã:

- *Cán bộ, công chức cấp xã:* Nam sinh từ tháng 01/1966, nữ sinh từ tháng 6/1970 trở lại đây.

- *Trưởng công an cấp xã:* Còn thời gian công tác ít nhất 30 tháng theo quy định về độ tuổi nghỉ hưu nêu tại Luật Công an nhân dân (sửa đổi, bổ sung năm 2023).

- *Cán bộ hoạt động không chuyên trách:* Thực hiện theo tinh thần Kết luận số 64-KL/TW, ngày 28/5/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XI. Tuổi tham gia tái cử không quá 65 tuổi, tính đến thời điểm tổ chức đại hội.

2.3. Đối với lực lượng vũ trang: Độ tuổi tham gia cấp uỷ căn cứ vào độ tuổi nghỉ hưu quy định tại Luật Sĩ quan Quân đội nhân dân Việt Nam và Luật Công an nhân dân *(sửa đổi, bổ sung năm 2023)*. Các đồng chí tham gia cấp uỷ địa phương thực hiện theo quy định chung về độ tuổi tham gia cấp uỷ các cấp theo Chỉ thị 35-CT/TW và Kế hoạch này.

Các đồng chí tham gia cấp uỷ trong quân đội, công an, tuổi tái cử phải đủ tuổi công tác ít nhất 1/2 nhiệm kỳ *(30 tháng đối với nhiệm kỳ 5 năm)*; trường hợp đặc biệt còn tuổi công tác từ 1 năm (12 tháng) đến dưới 30 tháng phải là các đồng chí có năng lực, đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ, uy tín cao, hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên do cấp có thẩm quyền bổ nhiệm cán bộ quyết định.

Đảng ủy Quân sự, Công an huyện phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy và các cơ quan có liên quan căn cứ hướng dẫn của ngành cấp trên hướng dẫn cụ thể về độ tuổi cấp uỷ viên ở các chi bộ, đảng bộ trong quân sự, công an.

_____

PHỤ LỤC 3

SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP UỶ VIÊN, ỦY VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2025 - 2030

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số -KH/HU ngày __/__/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

I. SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU CẤP UỶ VIÊN CẤP HUYỆN NHIỆM KỲ 2025 - 2030

1. Số lượng

- Số lượng cấp uỷ viên cấp huyện thực hiện như nhiệm kỳ 2015 - 2020.

+ Số lượng cấp ủy viên huyện từ 39 - 43 đồng chí.

- Cán bộ được Tỉnh điều động, luân chuyển giữ chức vụ bí thư, phó bí thư cấp uỷ hoặc phó bí thư, chủ tịch uỷ ban nhân dân cấp huyện nằm trong số lượng uỷ viên ban chấp hành, uỷ viên thường vụ cấp ủy nêu tại Chỉ thị 35-CT/TW và Kế hoạch này.

2. Cơ cấu

- Giao Ban Thường vụ Huyện ủy căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ chính trị và tình hình đội ngũ cán bộ, xác định cơ cấu cấp ủy phù hợp tình hình thực tiễn, trình Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xem xét, quyết định.

II. SỐ LƯỢNG, CƠ CẤU UỶ VIÊN BAN THƯỜNG VỤ, PHÓ BÍ THƯ CẤP ỦY CẤP HUYỆN NHIỆM KỲ 2025 - 2030

- Số lượng Uỷ viên ban thường vụ: Từ 11 đến 13 đồng chí.

+ Định hướng cơ cấu: Bí thư, phó bí thư; chủ tịch và 01 phó chủ tịch hội đồng nhân dân; chủ tịch và 01 phó chủ tịch Ủy ban nhân dân; chủ nhiệm ủy ban kiểm tra và trưởng các ban: Tổ chức, Tuyên giáo, Dân vận (kiêm Chủ tịch Mặt trận Tổ quốc); trưởng quân sự, trưởng công an; người đứng đầu cấp uỷ một số địa bàn, lĩnh vực quan trọng cần tập trung sự lãnh đạo của Ban Thường vụ Huyện uỷ.

- Số lượng phó bí thư: 02 đồng chí.

III. CẤP CƠ SỞ

1. Đối với đảng bộ xã

- Số lượng cấp uỷ viên không quá 15 đồng chí; ủy viên thường vụ không quá 05 đồng chí; phó bí thư 2 đồng chí.

- Cơ cấu cấp uỷ gồm: Cán bộ, công chức cấp xã và cán bộ hoạt động không chuyên trách *(theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP, ngày 10/6/2023 của Chính phủ);* cụ thể: Bí thư, phó bí thư, chủ tịch, phó chủ tịch hội đồng nhân dân; chủ tịch, phó chủ tịch ủy ban nhân dân; trưởng quân sự, trưởng công an, trưởng mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội (phụ nữ, thanh niên, cựu chiến binh, nông dân) và công chức cấp xã, người hoạt động không chuyên trách, bí thư chi bộ thôn…

Định hướng bố trí cơ cấu ban thường vụ cấp uỷ, gồm: Bí thư, phó bí thư, chủ tịch uỷ ban nhân dân, chủ tịch hội đồng nhân dân, trưởng công an, chỉ huy trưởng quân sự, chủ tịch Mặt trận Tổ quốc. Ban Thường vụ Huyện ủy căn cứ đặc điểm, tình hình, nhiệm vụ chính trị, xem xét, quyết định định hướng cơ cấu ban thường vụ của từng cấp ủy xã phù hợp với tình hình thực tế ở từng địa bàn.

2. Đảng bộ Quân sự, Công an huyện

- Đảng ủy Quân sự, Công an huyện căn cứ Chỉ thị 35-CT/TW, các quy định có liên quan của ngành cấp trên và Kế hoạch này, phối hợp với Ban Tổ chức Huyện ủy xác định cụ thể số lượng, cơ cấu cấp uỷ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

3. Chi bộ cơ sở

Số lượng chi ủy, bí thư, phó bí thư chi bộ cơ sở thực hiện theo Quy định số 24-QĐ/TW ngày 30/7/2021 của Ban chấp hành Trung ương về thi hành Điều lệ Đảng.

Chi bộ có 9 đảng viên chính thức trở lên bầu chi ủy; chi bộ đông đảng viên bầu không quá 7 chi ủy viên. Chi bộ có dưới 9 đảng viên bầu bí thư, nếu cần bầu một phó bí thư.

_____

PHỤ LỤC 4

QUY TRÌNH VÀ HỒ SƠ NHÂN SỰ CẤP ỦY CẤP HUYỆN, CẤP XÃ NHIỆM KỲ 2025 - 2030

(Ban hành kèm theo Kế hoạch số -KH/HU ngày __/__/2024 của Ban Thường vụ Huyện ủy)

I. QUY TRÌNH NHÂN SỰ *(các hội nghị thực hiện quy trình nhân sự chỉ được tiến hành khi có ít nhất 2/3 số người được triệu tập có mặt tham dự)*.

1. Quy trình nhân sự tái cử cấp uỷ

(1) Bước 1: Hội nghị ban thường vụ cấp uỷ

Căn cứ đề án nhân sự cấp uỷ khóa mới được cấp uỷ thông qua và danh sách nhân sự cấp uỷ đương nhiệm; ban thường vụ cấp uỷ thảo luận, thông qua danh sách nhân sự đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

(2) Bước 2: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự tái cử bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn: Nhân sự được giới thiệu, lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập. Kết quả kiểm phiếu được công bố tại hội nghị.

2. Quy trình nhân sự lần đầu tham gia cấp uỷ

(1) Bước 1: Hội nghị ban thường vụ cấp uỷ

Căn cứ đề án nhân sự cấp uỷ khóa mới được cấp uỷ thông qua và trên cơ sở danh sách nguồn nhân sự quy hoạch cấp uỷ nhiệm kỳ mới; ban thường vụ cấp ủy thảo luận, thông qua danh sách nhân sự quy hoạch đáp ứng tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định và tiến hành ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được lựa chọn, giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định[1] trong danh sách nhân sự đã được ban thường vụ thông qua.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 30% *(nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 30%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 2)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 2.

(2) Bước 2: Hội nghị cán bộ chủ chốt

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 1, hội nghị nghiên cứu danh sách trích ngang của nhân sự và ghi phiếu giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

- Thành phần:

+ Ở cấp huyện: Là các đồng chí trong ban chấp hành đảng bộ; chủ tịch, phó chủ tịch Hội đồng nhân dân, Uỷ ban nhân dân cấp huyện; trưởng các phòng, ban, ngành, tổ chức chính trị-xã hội cấp huyện; bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc (hoặc phó bí thư nơi không có bí thư); chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã.

+ Ở cấp xã: Là các đồng chí trong Ban chấp hành Đảng bộ; Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân; trưởng các tổ chức chính trị-xã hội; Bí thư các Chi bộ trực thuộc (hoặc phó bí thư nơi không có bí thư); trưởng công an xã; công chức cấp xã.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định[2] và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 1.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 30% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 25% *(nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 25%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 3)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 3.

---

[1] Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số cấp uỷ viên còn lại là 05 người; số lượng được giới thiệu tối thiểu là 10 người (tính theo số dư 30%). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

[2] Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số cấp uỷ viên còn lại là 05 người; số lượng được giới thiệu tối thiểu là 09 người (tính theo số dư 25%). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

(3) Bước 3: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 2, ban chấp hành đảng bộ thảo luận và tiến hành giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định[3] và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 2.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 20% *(nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 20%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ số dư trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 4)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 4.

(4) Bước 4: Hội nghị ban thường vụ cấp uỷ

Trên cơ sở kết quả giới thiệu nhân sự ở bước 3, ban thường vụ cấp ủy thảo luận và giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định[4] và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 3.

- Nhân sự được lựa chọn, giới thiệu phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất từ 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số dư 15% *(nếu chưa đạt tỉ lệ số dư 15%, thì phải tiếp tục giới thiệu bổ sung cho đủ trước khi tiến hành giới thiệu ở bước 5)*. Trường hợp cuối danh sách giới thiệu có nhiều người có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì đưa tất cả các đồng chí được giới thiệu vào danh sách để giới thiệu ở bước 5.

(5) Bước 5: Hội nghị ban chấp hành đảng bộ

Trên cơ sở kết quả phiếu giới thiệu ở các hội nghị; kết quả xác minh, kết luận những vấn đề mới nảy sinh (nếu có) đối với nhân sự; ban chấp hành đảng bộ thảo luận và biểu quyết giới thiệu nhân sự bằng phiếu kín.

---

[3] Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số cấp uỷ viên còn lại là 05 người; số lượng được giới thiệu tối thiểu là 08 người (tính theo số dư 20%). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

[4] Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số cấp uỷ viên còn lại là 05 người; số lượng được giới thiệu tối thiểu là 07 người (tính theo số dư 15%). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

Nguyên tắc giới thiệu, lựa chọn:

- Mỗi thành viên được giới thiệu không quá cơ cấu, số lượng theo quy định[5] và lựa chọn, giới thiệu nhân sự trong danh sách nhân sự được giới thiệu ở bước 4.

- Nhân sự được lựa chọn phải đạt tỉ lệ phiếu đồng ý ít nhất trên 50% tổng số đại biểu được triệu tập trở lên và lấy từ trên xuống cho đủ số lượng theo quy định *(số lượng được giới thiệu tính theo số dư từ 10 đến 15%)*. Trường hợp có hai người trở lên cùng có số phiếu giới thiệu bằng nhau thì lựa chọn nhân sự do người đứng đầu cấp uỷ giới thiệu.

**** Lưu ý:***

- Kết quả kiểm phiếu ở các bước 1, 3, 4, 5 được công bố tại hội nghị; kết quả kiểm phiếu ở bước 2 không công bố tại hội nghị.

- Đối với cấp cơ sở có khó khăn về nguồn nhân sự, Ban Thường vụ các Đảng ủy trực thuộc báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy xem xét, hướng dẫn cụ thể về số lượng ở các bước bảo đảm số lượng nhân sự được giới thiệu có số dư từ 10 - 15% so với tổng số cấp uỷ viên được bầu.

II. DANH MỤC HỒ SƠ NHÂN SỰ

Danh mục hồ sơ nhân sự thống nhất khổ giấy A4 và sắp xếp theo thứ tự sau:

1. Tờ trình.

2. Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu (kèm theo Biên bản kiểm phiếu ở các bước).

3. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu) do cá nhân tự khai (đánh máy) và cơ quan trực tiếp quản lý cán bộ xác nhận; có dán ảnh màu khổ 4x6, chụp trong thời gian không quá 6 tháng.

4. Bản kiểm điểm 3 năm công tác gần nhất; có nhận xét, đánh giá của chi bộ và xác nhận của đảng uỷ cơ quan nơi cán bộ công tác.

5. Đánh giá, nhận xét 3 năm gần nhất của cấp uỷ, tổ chức đảng, tập thể lãnh đạo cơ quan, đơn vị của cấp có thẩm quyền theo phân cấp quản lý cán bộ, về: *(1)* Phẩm chất đạo đức, lối sống, ý thức tổ chức kỷ luật, đoàn kết nội bộ. *(2)* Năng lực công tác và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao; trong đó, thể hiện rõ trong quá trình công tác nhân sự có sản phẩm cụ thể, thành tích công tác, hạn chế, khuyết điểm, vi phạm *(nếu có)*. *(3)* Uy tín và triển vọng phát triển.

---

[5] Ví dụ: Tổng số cấp uỷ viên được phân bổ theo quy định là 15 người; số cấp uỷ viên tái cử đủ tiêu chuẩn, điều kiện được thông qua là 10 người; số cấp uỷ viên còn lại là 05 người; số lượng được giới thiệu tối thiểu là 07 người (tính theo số dư từ 10 đến 15%). Đối với số lượng uỷ viên ban thường vụ cấp uỷ cũng tính tương tự như vậy.

Riêng đối với các chức danh lãnh đạo cấp uỷ, cơ quan nhà nước và các tổ chức chính trị - xã hội thì giới thiệu 1 người cho 1 chức danh.

6. Nhận xét của chi uỷ nơi cư trú đối với bản thân và gia đình cán bộ.

7. Kết luận về tiêu chuẩn chính trị của cấp có thẩm quyền theo Quy định của Bộ Chính trị về bảo vệ chính trị nội bộ Đảng.

8. Bản kê khai tài sản, thu nhập theo mẫu ban hành kèm theo quy định hiện hành *(có ký xác nhận của người kê khai và người nhận bản kê khai theo quy định)*.

9. Bản sao các văn bằng, chứng chỉ về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị,... *(có xác nhận của cơ quan, đơn vị quản lý cán bộ hoặc của cấp có thẩm quyền)*.

10. Kết luận tình trạng sức khỏe của Ban Bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh; hoặc giấy chứng nhận sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền.

Các cấp uỷ trực thuộc Huyện ủy chịu trách nhiệm chính trước Ban Thường vụ Huyện ủy trong việc nhận xét, đánh giá, đề xuất, giới thiệu, thẩm tra, xác minh về tiêu chuẩn chính trị đối với nhân sự được giới thiệu và một số nội dung liên quan khác theo quy định.

**** Lưu ý:*** Các tài liệu nêu tại Mục 3, 4, 5, 6, 7, 8, 10 không quá 6 tháng tính đến thời điểm xem xét.